

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HSST
Ngày 05-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Diệu Hiền

Bà Nguyễn Thị Đẹp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng M** (Tên gọi khác: Mạnh H), sinh ngày 18/12/1989; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: số C, dãy A5, khu dân cư ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Lê Hoàng D, sinh năm 1958 và bà Phan Thị Kiều T, sinh năm 1967; A, chị, em ruột: 03 người, bị cáo là người thứ hai trong gia đình; Vợ: Lê Thị Phương T1, sinh năm 1995 (chết); Con: Chưa có; Tiền sự: Tiền án: Không; Nhân thân: + Ngày 26/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; + Ngày 02/4/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2022; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Hoàng Thanh H1, sinh năm 1970.

ĐKTT: Ấp Vĩnh Bình B, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Số 12, Lô K, KDC khóm Tân Hòa, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24/10/20224, Lê Hoàng M sau khi đi chơi xong thì điều khiển xe máy biển số 66S1-041.51 về nhà. Khi chạy ngang nhà số A, Lô K, khu dân cư K, phường A, thành phố S do anh Hoàng Thanh H1 làm chủ nhìn thấy 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu GIANT của anh H1 dựng trước sân nhà nên M dừng xe lại và đến mở cửa rào (do cửa rào không khóa) đi vào lấy xe đạp của anh H1.

Sau khi lấy được xe đạp Mạnh vác trên vai rồi điều khiển xe máy chạy trên đường N thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường A phối hợp với Công an thành phố S, phát hiện yêu cầu M dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra M đã khai nhận hành vi lấy trộm xe đạp của anh H1, nên Công an tiến hành tạm giữ: 01 xe đạp mà M vừa lấy của anh H1 và 01 xe máy biển số 66S1-041.51 để giải quyết theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/HĐĐGTS ngày 15/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố S, kết luận: 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu GIANT, màu đen xám, trị giá là 2.233.333 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Thanh H1 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu GIANT nhận lại xong.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTPSĐ ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Lê Hoàng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng M từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe máy biển số 66S1- 041.51, nhãn hiệu HONDA CUP50, màu xanh-xám-bạc, số khung C50-8146130, số máy C50E-8146240.

- Ý kiến của bị cáo Lê Hoàng M: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị hại Hoàng Thanh H1 vắng mặt nhưng quá trình điều tra có ý kiến: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định như sau: Bị cáo Lê Hoàng M đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên vào lúc khoảng 23 giờ ngày 24/10/2024 tại nhà số A, Lô K, khu dân cư K, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo M lén lúc chiếm đoạt của anh Hoàng Thanh H1 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu GIANT, với giá trị tài sản theo định giá là 2.233.333 đồng. Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo là phạm tội, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều sẽ bị xử lý. Nhân thân của bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 02 lần về tội trộm cắp tài sản và Gây rối trật tự công cộng, lẽ ra bị cáo phải

biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, nhưng do bản tính tham lam, lười biếng lao động, muốn có tài sản mà không cần bỏ ra nhiều công sức lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, để lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích vụ lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm táo bạo, liều lĩnh. Do đó, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Thanh H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy biển số 66S1- 041.51, nhãn hiệu HONDA CUP50, màu xanh-xám-bạc, số khung C50-8146130, số máy C50E-8146240 (xe đã qua sử dụng, hiện trạng xe không có hai nắp cốp sườn xe, đồng hồ bị hư, đèn xe phía trước và phía sau bị bể, không có đèn xi nhan, không có bửng xe, hiện trạng xe đã bị hỏng nặng) thu giữ của bị cáo M là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng M 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy biển số 66S1- 041.51, nhãn hiệu HONDA CUP50, màu xanh-xám-bạc, số khung C50-8146130, số máy C50E-

8146240 (xe đã qua sử dụng, hiện trạng xe không có hai nắp cốp sườn xe, đồng hồ bị hư, đèn xe phía trước và phía sau bị bể, không có đèn xi nhan, không có bửng xe, hiện trạng xe đã bị hỏng nặng) thu giữ của bị cáo M.

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố S đang quản lý, theo biên bản giao, nhận nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/02/2025).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn Em